

(heroin), người này đồng ý. T lấy 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đưa cho người phụ nữ này, người này nhận tiền rồi đưa lại cho Tặng một túi nilon nhỏ màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, bên trong chứa chất bột, cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy T đi về nhà và sử dụng một phần số ma túy vừa mua, phần ma túy còn lại T gói lại cất vào trong túi quần đang mặc. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/10/2018, T đi bộ một mình đến đón con tại khu vực cổng trường THCS xã TT thuộc khu 3, xã TT, huyện PN, tỉnh PT. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tổ công tác của công an huyện Phù Ninh đi tuần tra phát hiện T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiếp cận yêu cầu kiểm tra. T đã tự giác giao nộp một gói ma túy (heroin) trong túi quần đang mặc, và số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) cho lực lượng Công an. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Ngọc T thu giữ một sổ hộ chiếu số B6107615 mang tên Bùi Ngọc T.

Ngày 03/10/2018 CQĐT Công an huyện Phù Ninh ra Quyết định trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ trên người T. Tại bản kết luận số 1016/KLGĐ ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín và có viên kê đỏ gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,472 gam, loại Heroine”*.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh còn làm rõ Bùi Ngọc T có hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2018, Mai Xuân Tr - sinh năm 1992, đang ở nhà thuộc khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh PT thì có Nguyễn Thanh Q - sinh năm 1990, HKTT khu 9, xã PH, TX PT đi xe máy đến chơi. Do cùng nghiện ma túy nên Q bảo Tr biết ai bán ma túy (heroin) thì cùng góp tiền đi mua về cùng nhau sử dụng. Tr nói biết Bùi Ngọc T có bán ma túy (heroin). Sau đó Tr và Q mỗi người góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi Tr lấy xe máy của Q chở Q đi đến nhà T. Gặp T, Tr mua một gói ma túy (heroin) với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tg đồng ý. Tr đưa cho T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). T cầm tiền rồi đưa lại cho Tr 01 gói ma túy (heroin). Sau khi mua được ma túy (heroin) Tr và Q đi về nhà Trg. Trên đường đi Tr và Q tạt vào bụi cây ven đường cùng nhau sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Số tiền bán ma túy cho Tr, T đã tiêu sài hết.

Về nguồn gốc ma túy T tàng trữ ngày 03/10/2018 Tg khai mua của một người phụ nữ ở khu vực gần cầu Trung Hà thuộc huyện BV, thành phố HN ngày 02/10/2018 với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Trước đó, ngày 29/9/2018 cũng tại khu vực này T mua của một người phụ nữ không quen biết một gói ma túy (heroin) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Số ma túy này T đem về nhà sử dụng dần và đến ngày 30/9/2018 khi Tr và Q đến nhà T hỏi mua ma túy, T bán cho Tr nốt số ma túy còn lại với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Bùi Ngọc T khai nhận bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị can (BL 111-159) phù hợp với lời khai của Mai Xuân Tr (BL 96-101), Nguyễn Thanh Q (BL 102-110) phù hợp với biên bản đối chất giữa Bùi Ngọc T với Mai Xuân Tr và Nguyễn Thanh Q (BL 87-90), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/10/2018 (BL 01-02), biên bản khám xét ngày 03/10/2018 (BL 07-08) và với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 16/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy Bùi Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51; điều 55 BLHS năm 2015 phạt bị cáo: Bùi Ngọc T từ 15 tháng tù giam đến 17 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 27 tháng tù giam đến 30 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 42 tháng tù giam đến 47 tháng tù giam. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 11 giờ ngày 03/10/2018 Bùi Ngọc T, sinh năm 1976, HKTT khu 6, xã TT, PN, tỉnh PT đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,472 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên thì ngày 30/9/2018 bị cáo còn có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Heroine) cho Mai Xuân Tr, sinh năm 1992, HKTT khu 1, xã TT, huyện PN, tỉnh PT với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bán trái phép chất ma túy (Hêrôin) của Bùi Ngọc T đã bị VKS Nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 và khoản 1 điều 251 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân

làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu do trước đó đã hai lần phạm tội và đã được xóa án tích.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét và cho các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo vừa có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân vừa có hành vi bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi. Mặc dù trước đó bị cáo đã có hai lần phạm tội và bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm mục đích kiếm lời và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] **Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo của Cơ quan điều tra đã xác định hiện bị cáo đang ở cùng mẹ đẻ và không có tài sản gì riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Ngọc T, Mai Xuân Tr và Nguyễn Thanh Q, Công an huyện Phù Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Tr, Q theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

[8] Đối với người phụ nữ bị cáo mua ma túy ngày 29/9/2018 và 02/10/2018, bị cáo không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[9] Đối với chiếc xe máy Bùi Ngọc T sử dụng để đi mua ma túy ngày 29/9/2018 và 02/10/2018 là của một người bị cáo không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể; chỉ biết tên là H nhà ở VT gửi ở nhà T từ ngày 28/9/2018 đến ngày 03/10/2018 nên bị cáo đã tự ý lấy xe để đi mua ma túy. Chiếc xe máy Mai Xuân Tr cùng Nguyễn Thanh Q dùng để đi mua ma túy của T là xe do Q mượn của một người tên S, nhà ở xã HTh, TX PT. Do không xác định được cụ thể người tên H và S, cũng không xác định được biển kiểm soát của hai chiếc xe máy này, mặt khác khi lấy xe máy đi mua ma túy cả T và Q đều không nói cho chủ sở hữu biết việc dùng xe là để đi mua ma túy nên CQĐT không đề cập xử lý.

[10] Đối với số tiền 200.000 đồng mà bị cáo bán ma túy cho Tr vào ngày 30/9/2018 bị cáo khai đã sử dụng hết cho bản thân. Do đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đây là tiền do bị cáo lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 bì niêm phong số 1016/KLGĐ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộ chiếu số B6107615 mang tên Bùi Ngọc T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[13] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bùi Ngọc T: 15 (Mười lăm) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 27 (Hai mươi bảy) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 42 (Bốn mươi hai) tháng tù giam. Bị cáo được khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2,3 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 điều 23

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1016/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) Hộ chiếu B6107615 mang tên Bùi Ngọc Tặng. Tạm giữ số tiền 700.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019).

- Truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- CA huyện;
- THA; sở T Pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã Trạm Thán;
- Lu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2018/TB-TA

Phù Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2018.

THÔNG BÁO BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260, 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS - ST ngày 14/9/2018 của Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có lỗi do nhầm lẫn cần đ- ợc bổ sung nh- sau:

Về nội dung tại dòng thứ 12 từ d- ưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Xử phạt: Đào Phúc Chiến: 08 (Tám) tù giam”.

Nay đ- ợc bổ sung nh- sau:

“Xử phạt: Đào Phúc Chiến: 08 (Tám) *năm* tù giam”.

Nơi nhân:

- VKS ND H. Phù Ninh;
- THADS;
- Bị cáo.
- Công an huyện Phù Ninh;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Phú Nham;
- L- u HS ,VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân